



Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Cư Ma La Thập

Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH

24

QUYỂN THỨ BẢY
PHẨM QUÁN THỂ ÂM BỒ-TÁT – 25

(Kinh văn từ trang 594 – 619)

Kinh Tam Thiên Phật Danh – 1440

NGHI THỨC TRÌ KINH PHÁP HOA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam. (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ,
bà phạ thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện đem lòng thành kính
Gởi theo đám mây hương
Phưởng phất khắp mười phương
Cúng dường ngôi Tam Bảo
Thề trọn đời giữ đạo
Theo tự tánh làm lành
Cùng pháp giới chúng sinh
Cầu Phật từ gia hộ
Tâm Bồ-đề kiên cố
Xa bể khổ nguồn mê
Chóng quay về bờ Giác.

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lay)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lay)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lay)

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt,

Pháp giới mông huân,

Chư Phật hải hội tất diêu văn,

Tùy xứ kiết tường vân,

Thành ý phương ân,

Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát (3 lần)

Ma-ha-tát.

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị

đà dặng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-
 ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá
 ra mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra
 sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô
 ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề
 dạ bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị
 sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà
 dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần
 trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta
 bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ,
 ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra
 dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

**Nam mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết
đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.**

"Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

(Trg 20)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn

Quy mạng cùng mười phương Phật

Con nay phát nguyện rộng

Thọ trì Kinh Pháp Hoa

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam-đồ
Nếu có kẻ thấy nghe
Đều phát lòng Bồ-đề,
Hết một báo thân này
Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Pháp vi diệu rất sâu vô lượng
Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp
Con nay thấy nghe được thọ trì
Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như Lai.

TÁN KINH KỆ

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn
Rộng chứa đựng vô biên nghĩa mầu
Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần
Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát
Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi
Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang
Dầu cho tạo tội hơn núi cả
Chẳng nhọc Diệu Pháp vài ba hàng.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

PHẨM QUÁN THẾ ÂM BỒ-TÁT PHỔ MÔN

THỨ HAI MƯƠI LĂM

(Tụng từ số 5 giữa trang 594 – 619) 3318

5.- Ngài Vô Tận Ý Bồ-tát bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Quán Thế Âm Bồ-tát dạo đi trong cõi Ta Bà như thế nào? Sức phương tiện việc đó thế nào?”

Phật bảo Vô Tận Ý Bồ-tát:

“Thiện nam tử! Nếu có chúng sanh trong quốc độ nào đáng dùng thân Phật được độ thoát, thời Quán Thế Âm Bồ-tát liền hiện thân Phật mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Duyên Giác được độ thoát, liền hiện thân Duyên Giác mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thanh Văn được độ thoát, liền hiện thân Thanh Văn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Phạm Vương được độ thoát, liền hiện thân Phạm Vương mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Đế Thích được độ thoát, liền hiện thân Đế Thích mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tự Tại Thiên được độ thoát, liền hiện thân Tự Tại Thiên mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Đại Tự Tại Thiên được độ thoát, liền hiện thân Đại Tự Tại Thiên mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thiên Đại Tướng Quân được độ thoát, liền hiện thân Thiên Đại Tướng Quân mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ-sa-môn được độ thoát, liền hiện thân Tỳ-sa-môn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tiểu Vương được độ thoát, liền hiện thân Tiểu Vương mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Trưởng Giả được độ thoát, liền hiện thân Trưởng Giả mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Cư sĩ được độ thoát, liền hiện thân Cư sĩ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tể Quan được độ thoát, liền hiện thân Tể Quan mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Bà-la-môn được độ thoát, liền hiện thân Bà-la-môn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di được độ thoát, liền hiện thân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân phụ nữ của Trưởng giả, Cư sĩ, Tể quan, Bà-la-môn được độ thoát, liền hiện thân phụ nữ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân đồng nam, đồng nữ được độ thoát, liền hiện thân đồng nam, đồng nữ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn cùng phi nhơn được

độ thoát, liền đều hiện ra mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Chấp Kim Cang thần được độ thoát, liền hiện Chấp Kim Cang thần mà vì đó nói pháp.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ-tát đó thành tựu công đức như thế, dùng các thân hình, dạo đi trong các cõi nước để độ thoát chúng sanh, cho nên các ông phải một lòng cúng dường Quán Thế Âm Bồ-tát.

Quán Thế Âm đại Bồ-tát đó ở trong chỗ nạn gấp sợ sệt hay ban sự vô úy, cho nên cõi Ta Bà này đều gọi Ngài là vị “Thí vô úy”.

Vô Tận Ý Bồ-tát bạch Phật:

“Thế Tôn! Con nay phải cúng dường Quán Thế Âm Bồ-tát”.

Liên mở chuỗi ngọc bằng các châu báu nơi cổ giá trị trăm nghìn lạng vàng, đem trao cho ngài Quán Thế Âm mà nói rằng: “Xin Ngài nhận chuỗi trân bảo pháp thí này”.

Khi ấy Quán Thế Âm Bồ-tát chẳng chịu nhận chuỗi. Ngài Vô Tận Ý lại thưa cùng Quán Thế Âm Bồ-tát rằng:

“Xin Ngài vì thương chúng tôi mà nhận chuỗi ngọc này”.

Bấy giờ Phật bảo Quán Thế Âm Bồ-tát:

“Ông nên thương Vô Tận Ý Bồ-tát này và hàng tứ chúng cùng trời, rồng, dạ-xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn và phi nhơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó.

Tức thời Quán Thế Âm Bồ-tát thương hàng tứ chúng và trời, rồng, nhơn và phi nhơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó chia làm

hai phần: Một phần dâng đức Thích Ca Mâu Ni Phật, một phần dâng tháp của Phật Đa Bảo.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ-tát có sức thần tự tại như thế, dạo đi nơi cõi Ta Bà”.

Lúc đó, ngài Vô Tận Ý Bồ-tát nói kệ hỏi Phật rằng:

Thế Tôn đủ tướng tốt!

Con nay lại hỏi kia

Phật tử nhân duyên gì?

Tên là Quán Thế Âm?

Đấng đầy đủ tướng tốt

Kệ đáp Vô Tận Ý:

Ông nghe hạnh Quán Âm

Khéo ứng các nơi chốn
Thệ rộng sâu như biển
Nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn
Hầu nghìn đức Phật
Phát nguyện thanh tịnh lớn.
Ta vì ông lược nói
Nghe tên cùng thấy thân
Tâm niệm chẳng luống qua
Hay diệt khổ các cõi.
Giả sử sanh lòng hại
Xô rớt hầm lửa lớn
Do sức niệm Quán Âm

Hầm lửa biến thành ao.

Hoặc trôi dạt biển lớn

Các nạn quý, cá, rồng

Do sức niệm Quán Âm

Sóng mòi chẳng chìm được.

Hoặc ở chót Tu di

Bị người xô rớt xuống

Do sức niệm Quán Âm

Như mặt nhật treo không

Hoặc bị người dữ rượt

Rớt xuống núi Kim Cang

Do sức niệm Quán Âm

Chẳng tổn đến mảy lông.

Hoặc gặp oán tặc vây

Đều cầm dao làm hại

Do sức niệm Quán Âm

Đều liền sanh lòng lành.

Hoặc bị khổ nạn vua

Khi hành hình sắp chết

Do sức niệm Quán Âm

Dao liền gãy từng đoạn.

Hoặc tù cấm xiềng xích

Tay chân bị gông cùm

Do sức niệm Quán Âm

Tháo rã được giải thoát
Nguyên rửa các thuốc độc
Muốn hại đến thân đó
Do sức niệm Quán Âm
Trở hại nơi bốn nhân.
Hoặc gặp La-sát dữ
Rồng độc các loài quý
Do sức niệm Quán Âm
Liên đều không dám hại.
Hoặc thú dữ vây quanh
Nanh vuốt nhọn đáng sợ
Do sức niệm Quán Âm

Vội vàng bỏ chạy thẳng.

Rắn độc cùng bò cạp

Hơi độc khói lửa đốt

Do sức niệm Quán Âm

Theo tiếng tự bỏ đi.

Mây sấm nổ sét đánh

Tuôn giá, xối mưa lớn

Do sức niệm Quán Âm

Liền được tiêu tan cả.

Chúng sanh bị khổ ách

Vô lượng khổ bức thân

Quán Âm sức trí diệu

Hay cứu khổ thế gian
Đầy đủ sức thần thông
Rộng tu trí phương tiện
Các cõi nước mười phương
Không cõi nào chẳng hiện.
Các loài trong đường dữ:
Địa ngục, quỷ, súc sanh
Sanh, già, bệnh, chết khổ
Lần đều khiến dứt hết.
Chơn quán thanh tịnh quán
Trí huệ quán rộng lớn
Bi quán và từ quán,

Thường nguyện thường chiêm ngưỡng

Sáng thanh tịnh không nhớ

Tuệ nhật phá các tối

Hay phục tai khói lửa

Khắp soi sáng thế gian.

Lòng bi răn như sấm

Ý từ diệu dường mây

Xối mưa pháp cam-lồ

Dứt trừ lửa phiền não

Cải kiện qua chỗ quan

Trong quân trận sợ sệt

Do sức niệm Quán Âm

Cừu oán đều lui tan.
Diệu Âm, Quán Thế Âm
Phạm âm, Hải triều âm
Tiếng hơn thế gian kia,
Cho nên thường phải niệm.
Niệm niệm chớ sanh nghi
Quán Âm bậc tịnh thánh
Nơi khổ não nạn chết
Hay vì làm nương cậy.
Đủ tất cả công đức
Mắt lành trông chúng sanh
Biển phước lớn không lường

Cho nên phải đánh lễ.

Bấy giờ, ngài Trì Địa Bồ-tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy đến trước Phật bạch rằng:

“Thế Tôn! Nếu có chúng sanh nào nghe phẩm Quán Thế Âm Bồ-tát Đạo Nghiệp Tự Tại, Phổ Môn Thị Hiện sức thần thông này, thì phải biết công đức người đó chẳng ít”.

Lúc Phật nói phẩm Phổ Môn này, trong chúng có tám muôn bốn nghìn chúng sanh đều phát tâm vô đẳng đẳng vô thượng chánh đẳng chánh giác.

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

PHẨM ĐÀ-LA-NI THỨ HAI MƯƠI SÁU

(Trang 605)

Lúc bấy giờ, ngài Dược Vương Bồ-tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trịch áo bày vai hữu chấp tay hướng Phật mà bạch Phật rằng:

“Thế Tôn ! Nếu có Thiện nam tử, thiện nữ nơn hay thọ trì được kinh Pháp Hoa này, hoặc đọc tụng thông lệ, hoặc biên chép quyển kinh, được bao nhiêu phước đức?”

Phật bảo ngài Dược Vương:

“Nếu có Thiện nam tử, thiện nữ nơn cúng dường tám trăm muôn ức na-do-tha hằng hà sa các đức Phật.

Ý ông nghĩ sao? Người đó được phước đức có nhiều chăng?”

“Thưa Thế Tôn! Rất nhiều.”

Phật nói:

“Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nơn ở nơi kinh này có thể thọ trì nhân đến một bài kệ bốn câu đọc tụng giải nghĩa, đúng như lời mà tu hành thì công đức rất nhiều”.

Lúc đó, ngài Dược Vương Bồ-tát bạch Phật rằng:

“Thế Tôn ! Con nay sẽ cho người nói kinh Pháp Hoa chú Đà-la-ni để giữ gìn đó”. Liền nói chú rằng:

An nhĩ, mạn nhĩ, ma nễ, ma ma nễ.

Chỉ lệ, già lê đê, xa mế, xa lý đa vĩ.

Chuyên đế, mục đế mục đa lý.

Ta lý, a vĩ ta lý, tang lý, Ta lý xoa dệ, a xoa duệ.

A kỳ nhị chuyên đế xa lý, đà la ni.

A lư dà bà ta kị đá tỳ xoa nhị,

Nễ tỳ thế, a tiện đa la nễ lý thế,

A đàn dá ba lệ thâm địa, âu cứu lệ, mâu cứu lệ.

A la lệ, ba la lệ, thủ ca sai, a, tam ma tam lý,

Phật đà tỳ kiết lợi diệt đế, đạt ma ba lợi sai đế.

Tăng già niết cù sa nễ, bà xá bà xá thâm địa,

Mạn đá lã, mạn đá lã xoa dạ đa.

Bư lâu đá, bư lâu đá kiêu xá lược,

Ác xoa lã, ác xoa dã đa dã,

A bà lư, A ma nhã na đa dạ.

Thế Tôn ! Thần chú Đà-la-ni này là của sáu mươi hai ức Hằng hà sa các đức Phật nói. Nếu có người xâm hủy vị Pháp sư này, thì là xâm hủy các đức Phật rồi.”

Lúc đó, đức Thích Ca Mâu Ni Phật khen Dược Vương Bồ-tát rằng:

”Hay thay, Hay thay! Dược Vương! Ông thương xót muốn ủng hộ vị Pháp sư đó, nên nói chú Đà-la-ni này, được nhiều lợi ích ở nơi các chúng sanh.”

Lúc bấy giờ, ngài Đông Thích Bồ-tát bạch Phật rằng:

”Thế Tôn ! Con cũng vì ủng hộ người đọc tụng thọ trì kinh Pháp Hoa mà nói chú Đà-la-ni. Nếu vị Pháp sư đó được chú Đà-la-ni này, hoặc Dạ-xoa, La-sát, hoặc Phú-đan-na, hoặc Cát-

giá, hoặc Cưu-bàn-trà, hoặc Nga quý v.v... rình tìm chỗ dở của Pháp sư không thể được tiện lợi”.

Liên ở trước Phật mà nói chú rằng:

Toa lệ, ma ha toa lệ,

Úc chỉ, mục chỉ,

A lệ, a la bà đê,

Niết lệ đê, niết lệ đa bà đê,

y trí nỉ, vi trí nỉ, chỉ trí nỉ,

Niết lệ trì nỉ, niết lệ trì bà đê.

“Thế Tôn ! Thần chú Đà-la-ni này của Hằng hà sa các đức Phật nói, cũng đều tùy hỷ. Nếu có người xâm hủy vị Pháp sư này thì là xâm hủy các đức Phật đó rồi.”

Bấy giờ, Tỳ-sa-môn Thiên Vương, vị trời hộ đời bạch Phật rằng:

“Thế Tôn ! Con cũng vì thương tưởng chúng sanh ủng hộ vị Pháp sư đó mà nói Đà-la-ni này. Liền nói chú rằng:

“A lê, na lê, nâu na lê, a na lư, na lý, câu na lý.”

“Thế Tôn ! Dùng thần chú này ủng hộ Pháp sư, con cũng tự phải ủng hộ người trì kinh này, làm cho trong khoảng trăm do tuần không có các điều tai hoạn.

Bấy giờ Trì Quốc Thiên Vương ở trong hội này cùng với nghìn muôn ức na-do-tha chúng Càn-thát-bà cung kính vây quanh đến trước chỗ Phật, chấp tay bạch Phật rằng:

“Thế Tôn ! Con cũng dùng thần chú Đà-la-ni ủng hộ người

trì kinh Pháp Hoa”. Liền nói chú rằng:

A dà nễ, dà nễ, cù lợi,
 Càn đà lợi, chiêm đà lợi,
 Ma đấng kỳ, thường cầu lợi,
 Phù lâu sa nỉ, át đế.

“Thế Tôn ! Thần chú Đà-la-ni này là của bốn mươi hai ức các đức Phật nói, nếu có người xâm hủy vị Pháp sư này thì là xâm hủy các đức Phật đó rồi”.

Bấy giờ có những La-sát nữ:

Một, tên Lam-bà. hai, tên Tỳ-lam-bà. Ba, tên Khúc-xỉ. Bốn, tên Hoa-xỉ. Năm, tên Hắc-xỉ. Sáu, tên Đa-phát. Bảy, tên Vô-yếm-túc. Tám, tên Trì-anh-lạc. Chín, tên Cao-đế. Mười, tên

Đoạt Nhứt Thiết Chúng Sanh Tinh Khí. Mười vị La-sát nữ đó cùng với quý Tử mẫu, con và quyến thuộc đều đến chỗ Phật, đồng tiếng bạch Phật rằng:

“Thế Tôn ! Chúng con cũng muốn ủng hộ người đọc tụng thọ trì kinh Pháp Hoa, trừ sự khổ hoạn cho người đó. Nếu có kẻ rình tìm chỗ dở của Pháp sư, thì làm cho chẳng được tiện lợi”.

Liền ở trước Phật mà nói chú rằng:

Y đề lý, y đề dẫn,

Y đề lý, a đề lý, y đề lý,

Nê lý, nê lý, nê lý, nê lý, nê lý,

Lâu hê, lâu hê, lâu hê, lâu hê,

Đa hê, đa hê, đa hê, đâu hê, nâu hê.

Thà trèo lên đầu chúng con, chớ đừng nỡ hại Pháp sư, hoặc Dạ-xoa, hoặc La-sát, hoặc Nga quý, hoặc Phú-đan-na, hoặc Cát-giá, hoặc Tỳ-đà-la, hoặc Kiên-đà, hoặc Ô-ma-lặc-đà, hoặc A-bạt-ma-la, hoặc Dạ-xoa-cát-giá, hoặc Nhân-cát-giá, hoặc quý làm bệnh nóng, hoặc một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày, hoặc bốn ngày, hoặc đến bảy ngày, hoặc làm bệnh nóng luôn, hoặc hình trai, hoặc hình gái, hoặc hình đồng nam, hoặc hình đồng nữ, nhẫn đến trong chiêm bao cũng lại chớ nỡ hại.

Liền ở nơi trước Phật mà nói kệ rằng:

Nếu chẳng thuận chú ta

Nỡ loạn người nói pháp

Đầu vỡ làm bảy phần

Như nhánh cây A-lê
Như tội giết cha mẹ
Cũng như họa ép dầu
Cân lường khi dối người
Tội Điều Đạt phá Tăng
Kẻ phạm Pháp sư đây
Sẽ mắc họa như thế.

Những La-sát nữ nói kệ đó rồi, bạch Phật rằng:

“Thế Tôn! Chúng con cũng sẽ tự mình ủng hộ người thọ trì
đọc tụng, tu hành kinh này, làm cho được an ổn, lìa các sự khổ
hoạn, tiêu các thuốc độc”.

Phật bảo các La-sát nữ:

“Hay thay, Hay thay! Các người chỉ có thể ủng hộ người thọ trì tên kinh Pháp Hoa phước chẳng thể lường được rồi, huống là ủng hộ người thọ trì toàn bộ cúng dường quyển kinh, hoa hương, chuỗi ngọc, hương bột, hương xoa, hương đốt, phan, lọng, kỹ nhạc, thắp các thứ đèn: Đèn nến, đèn dầu, các thứ đèn dầu thơm, đèn dầu hoa tô-na-ma, đèn dầu hoa chiêm-bạc, đèn dầu hoa bà-su-ca, đèn dầu hoa ưu-bát-la, nghìn trăm thứ cúng dường như thế. Cao Đế! Các người cùng quyển thuộc phải nên ủng hộ những Pháp sư như thế”.

Lúc nói phẩm Đà-La-Ni này, có sáu muôn tám nghìn người được vô sanh pháp nhẫn.

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

PHẨM DIỆU TRANG NGHIÊM VƯƠNG BỒN SỰ

THỨ HAI MƯƠI BẢY

(Trang 614)

Lúc bảy giờ, Phật bảo hàng đại chúng rằng:

“Về thuở xưa, cách đây vô lượng vô biên bất khả tư nghì a-tăng-kỳ kiếp, có đức Phật hiệu là Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri. Nước đó tên Quang Minh Trang Nghiêm, kiếp tên Hỷ Kiến”.

Trong pháp hội của Phật đó có vị vua tên Diệu Trang Nghiêm, phu nhân của vua tên Tịnh Đức có hai người con, một tên Tịnh Tạng, hai tên Tịnh Nhãn. Hai người con đó có sức

thần thông lớn, phước đức trí huệ, từ lâu tu tập đạo hạnh của Bồ-tát, những là: Thí ba-la-mật, giới ba-la-mật, nhẫn nhục ba-la-mật, tinh tấn ba-la-mật, thiền ba-la-mật, trí huệ ba-la-mật, phương tiện ba-la-mật, từ bi hỷ xả nhẫn đến ba mươi bảy phẩm trợ đạo pháp thấy đều rành rẽ suốt thấu. Lại được các môn tam-muội của Bồ-tát: Nhứt tinh tú tam-muội, Tịnh quang tam-muội, Tịnh sắc tam-muội, Tịnh chiếu minh tam-muội, Trường trang nghiêm tam-muội, Đại oai đức tạng tam-muội, ở nơi các môn tam-muội này cũng đều thấu suốt.

Lúc đó, đức Phật kia vì muốn dẫn dắt vua Diệu Trang Nghiêm cùng thương tưởng hàng chúng sanh nên nói kinh Pháp Hoa này.

Bấy giờ, Tịnh Tạng, Tịnh Nhãn, hai người con đến chỗ của mẹ chấp tay thưa mẹ rằng:

Mong mẹ đến nơi chỗ đức Phật Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí, chúng con cũng sẽ theo hầu gần gũi cúng dường lễ lạy. Vì sao? Vì đức Phật đó ở trong tất cả chúng trời người mà nói kinh Pháp Hoa, nên phải nghe và tin nhận.

Mẹ bảo con rằng:

“Cha con tin theo ngoại đạo, rất ham pháp Bà-la-môn, các con nên qua thưa với cha để cùng nhau đồng đi”.

Tịnh Tạng, Tịnh Nhãn chấp tay thưa mẹ:

“Chúng con là Pháp Vương tử mà lại sanh vào nhà tà kiến này!”

Mẹ bảo con rằng:

“Các con nên thương tưởng cha các con, mà vì đó hiển phép thần thông biến hóa, nếu cha con được thấy lòng ắt thanh tịnh, hoặc là chịu cho chúng ta qua đến chỗ Phật”.

Lúc ấy, hai người con thương cha nên bay lên hư không cao bằng bảy cây đa-la, hiện các món thần biến.

Ở trong hư không, đi, đứng, ngồi, nằm, trên thân ra nước, dưới thân ra lửa, dưới thân ra nước, trên thân ra lửa, hoặc hiện thân lớn đầy trong hư không rồi lại hiện nhỏ, nhỏ lại hiện lớn, ở trong hư không ẩn mất, bỗng nhiên hiện trên đất, vào đất như vào nước, đi trên nước như đi trên đất, hiện các món thần biến như thế làm cho vua cha lòng thanh tịnh tin hiểu.

Bấy giờ, cha thấy con có sức thần như thế, lòng rất vui mừng được chưa từng có, chấp tay hướng về phía con mà nói rằng:

“Thầy các con là ai, con là đệ tử của ai?”

Hai người con thưa rằng:

“Đại Vương! Đức Vân Lô Âm Tú Vương Hoa Trí Phật kia nay đương ngồi trên pháp tòa dưới cây Bồ-đề bằng bảy báu, ở trong tất cả chúng trời người thế gian, rộng nói kinh Pháp Hoa, đó là thầy chúng con, con là đệ tử”.

Cha nói với con rằng: “Ta nay cũng muốn ra mắt thầy các con, nên cùng nhau đồng đi”.

Khi đó hai người con từ trong hư không xuống, đến chỗ của mẹ chấp tay thưa mẹ rằng:

“Phụ vương nay đã tin hiểu, có thể kham phát được tâm vô thượng chánh đẳng chánh giác, chúng con đã vì cha làm Phật sự rồi, mong mẹ bằng lòng cho chúng con, ở nơi chỗ đức Phật kia mà xuất gia tu hành Phật đạo”.

Lúc đó, hai người con muốn tuyên lại ý mình nói kệ thưa mẹ:

Mong mẹ cho các con
Xuất gia làm Sa môn
Các Phật rất khó gặp
Chúng con theo Phật học
Như hoa Ưu-đàm-bát
Gặp Phật lại khó hơn
Khỏi các nạn cũng khó

Mong cho con xuất gia.

Mẹ liền bảo con rằng:

“Cho các con xuất gia. Vì sao? Vì Phật khó gặp vậy.”

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

(Trg 641)

**Trời, A-tu-la, Dạ xoa thảy,
Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
Ứng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này,
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,**

Thường với người đời sanh lòng từ,
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn,
Phước trí vô biên lợi quần sanh,
Bao nhiêu tội nghiệp thả tiêu trừ,
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,
Thường trì định phục để giúp thân,
Hoa mầu Bồ-đề khắp trang nghiêm,
Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát. (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán-Tự-Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.

Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức. Vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới.

Vô vô-minh diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô

lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí, diệt vô đắc.

Dĩ vô sở-đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn.

Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

**Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:
Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.**

(3 lần)

BẬP NHẤT THIẾT NGHIỆP CHƯỚNG
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ RA NI

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

ĐÁNH LỄ TAM THIÊN PHẬT DANH

Nam-mô Tỳ Lô Giá Na Phật.

Nam-mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Nam mô A Di Đà Phật.

Nam-mô Tam Thế Hoa Quang Phật.

Nam-mô Tịnh Ca-la-ca Quyết Định Oai Đức Phật.

Nam-mô Thập Phương Tràng Phật.

Nam-mô Long Tụ Tại Vương Phật.

Nam-mô Phạm Tụ Tại Vương Phật.

Nam-mô Thuyết Kinh Ái Phật.

Nam-mô Tịch Kinh Ái Phật.

Nam-mô Địa Quang Phật.

Nam-mô Tác Đức Phật.

Nam-mô Tôn Quang Minh Phật.

Nam-mô Thiện Xứ Phật.

Nam-mô Thiên Hỷ Phật.

Nam-mô Phổ Quang Minh Phật.

Nam-mô Tịch Âm Phật.

Nam-mô Đại Năng Phật.

Nam-mô Giải Thoát Nhật Phật.

Nam-mô Chúng Thắng Phật.

Nam-mô Giác Quang Phật.

Nam-mô Đức Danh Xưng Phật.

Nam-mô Thiện Giác Phật.

Nam-mô Tán Dị Nghi Phật.

Nam-mô Sư Tử Khát Ái Phật.

Nam-mô Đức Bộ Phật.

Nam-mô Đại Thân Phật.

Nam-mô Hiện Trú Phật.

Nam-mô Thiên Sở Cung Kính Phật.

Nam-mô Hải Văn Sức Phật.

Nam-mô Kinh Ái Phật.

Nam-mô Tu Di Phan Phật.

Nam-mô Tịnh Vương Phật.

Nam-mô Diệu Pháp Liên Hoa Kinh.

Nam-mô Quán Thế Âm Bồ-tát.

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hương
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung đối Phật tiền, thành tâm phúng tụng Đại-thừa kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cập niệm Phật công đức chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: Âm siêu dương thới, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam-mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể
giải đại đạo, phát vô thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.**

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo.

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.